

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH CỬU  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2019/HS-ST  
Ngày: 30/10/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU- TỈNH ĐỒNG NAI**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Trung Chiến.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Đặng Văn Nga  
- Bà Nguyễn Ngọc Cúc

**Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Phan Quyết Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa:**  
Ông Cao Kỷ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2019/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2019/QĐXXST-HS ngày 15/10/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn H**, Giới tính Nam; Sinh ngày 17 tháng 03 năm 1992, tại Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: ấp 4, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Lê Văn H, sinh năm 1969; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 19/5/2019, chuyển tạm giam theo lệnh số 690/L-CQCSĐT ngày 21/5/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Cơ quan quản lý giam giữ Công an huyện Vĩnh Cửu.

2. Họ và tên: **Võ Thanh N**, Giới tính Nam; Tên gọi khác: C; Sinh ngày 26 tháng 02 năm 2001, tại Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Họ tên cha: Võ Văn H, sinh năm 1968; Họ tên mẹ: Nguyễn

Thị Tuyết H, sinh năm 1972; Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 07/3/2019, Võ Thanh N bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm kể từ ngày tuyên án, về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Võ Thanh N tiếp tục phạm tội mới trong thời gian thử thách, vì vậy cần xem xét tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 khoản 3 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 19/5/2019, chuyển tạm giam theo lệnh số 691/L-CQCSĐT ngày 21/5/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Cơ quan quản lý giam giữ Công an huyện Vĩnh Cửu.

\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Võ Vũ M, sinh năm 1973 (vắng).

Trú tại: ấp 6, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H trú tại ấp 4, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 17 giờ ngày 18/5/2019, H đến khu vực T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai mua của người thanh niên (không rõ tên, địa chỉ) một bạch ma túy giá 500.000 đồng để sử dụng. Đến 23 giờ cùng ngày, Võ Văn M ngụ tại ấp B, xã T, huyện V điện thoại rủ H đến nhà M để sử dụng ma túy, H đồng ý. H cất dấu bạch ma túy vừa mua vào người, rồi đi đến nhà Mỹ thì gặp Dương Thị Cẩm N, Lại Hồng D. H lấy một phần ma túy mang theo cùng nhóm bạn sử dụng, phần ma túy còn lại H để trên nền gạch. Lúc này, Võ Thanh N và Võ Huy H1 cũng đến nhà Mỹ để sử dụng ma túy. N nhìn thấy cạnh H có bạch ma túy nên nảy sinh ý định mua lại ma túy của H, N lấy điện thoại soạn tin nhắn với nội dung: “Anh còn đồ không chia lại em hai trăm, tối mai em đưa tiền cho” và đưa điện thoại cho H. H đọc tin nhắn rồi xóa nội dung và không nói gì.

Sau khi sử dụng ma túy, Võ Huy H1 về chơi tại nhà người bạn tên T1 tại ấp 5, xã B, huyện V. Đến khoảng 02 giờ ngày 19/5/2019, Lê Văn H và Võ Thanh N điều khiển xe mô tô đến nhà T1 để chơi với H1. Khi đến nhà T1, H và N thấy H1 đang nằm một mình trên võng, H lấy bạch ma túy đưa cho N cất vào trong người, đồng thời H nhờ N đi mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy. N sử dụng xe mô tô đến nhà Võ Văn M mượn tàu bằng thủy tinh và quay về thì xe mô tô của N hết xăng. N

điện thoại cho Võ Huy H1 đến đón N. H1 nhờ H đón dùm, H điều khiển xe mô tô biển số XXXXXXX của H1 đi chở N. H và N đang lưu thông trên đường Hương lộ 7 ấp 5 xã B thì lực lượng Công an xã Bình Lợi, huyện Vĩnh Cửu đang tuần tra yêu cầu dừng xe để xử lý về hành vi không đội mũ bảo hiểm. N vứt bịch ma túy xuống đường, thì bị Công an xã Bình Lợi phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với hành vi của N và H.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo H và N đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

\* Tang vật thu giữ:

- 01 bịch nilon màu trắng kích thước 4,5cm x 3,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.

- Điện thoại di động Samsung Galaxy J1 của Võ Thanh N; điện thoại di động Samsung Galaxy J6 và 01 xe mô tô biển số XXXXXXX của Lê Văn H.

Kết quả xử lý tài sản tạm giữ:

- 02 điện thoại di động Samsung Galaxy J1 và Galaxy J6 là tài sản của Võ Thanh N và Lê Văn H không liên quan đến việc thực hiện tội phạm, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo.

- Xe mô tô biển số XXXXXXX do anh Võ Vũ M, trú ấp 6, xã T đứng tên chủ sở hữu. Võ Huy H1 là con ruột anh M tự ý lấy xe và cho bạn mượn xe sử dụng vào mục đích phạm tội nhưng anh M không biết, Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho anh M là chủ sở hữu là phù hợp quy định pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 436/PC09-GĐMT ngày 22/5/2019 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1261g loại Methamphetamine. Sau giám định còn lại 0,1028g, được niêm phong số 436/PC09-GĐMT.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay KH nại gì kết luận giám định của Phòng kỹ thuật công an tỉnh Đồng Nai.

Tại bản cáo trạng số: 63/CT/VKS - HS ngày 16/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Văn H và Võ Thanh N để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 12 đến 18 tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Võ Thanh N từ 12 đến 18 tháng tù và tổng hợp hình phạt.
- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện:

Khoảng 02 giờ ngày 19/5/2019 tại ấp 5, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Võ Thanh N và Lê Văn H thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1261g loại **Methamphetamine**.

[3]. Do vậy, hành vi của bị cáo H và N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, hiểu rất rõ tác hại của chất ma túy nhưng các bị cáo bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi phạm tội, đây là nguyên nhân, mầm mống lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, đồng thời cũng là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Đối với bị cáo Lê Văn H chưa đủ căn cứ để kết tội mua bán trái phép chất ma túy, nên phải chịu tội tàng trữ trái phép chất ma túy cùng với bị cáo N. Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có ai chủ mưu cầm đầu số ma túy là của bị cáo H đưa cho bị cáo N, nên các bị cáo phải chịu mức hình phạt ngang nhau.

[6]. Đối với bị cáo Võ Thanh N ngày 07/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản đến ngày 19/5/2019 lại tiếp tục phạm tội. Xét thấy bị cáo bị xử phạt về tội trộm cắp tài sản, khi bị cáo phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nên không xác định tái phạm đối với bị cáo mà chỉ xác định về nhân thân của bị cáo.

[7]. Xét về nhân thân, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N có nhân thân xấu, bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[8]. Xét thấy bị cáo H, N đều là những người nghiện ma túy, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[9]. Áp dụng Điều 56 Bộ luật tố tụng Hình sự tổng hợp hình phạt của bản án số: 13/2019/HS-ST ngày 07/3/2019 xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng. Trong thời gian thử thách bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên 6 tháng tù treo trở thành 06 tháng tù giam.

[10]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Sam sung Galaxy J1 màu đen của bị cáo Võ Thanh N không liên quan đến việc bị cáo phạm tội, nên trả lại cho bị cáo, cơ quan điều tra đã trả lại nên không xét.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu sam sung Galaxy J6 màu đen của bị cáo Lê Văn H không liên quan đến việc bị cáo phạm tội, nên trả lại cho bị cáo, cơ quan điều tra đã trả lại, nên không xét.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Vecstar dán Nn mác Dream biển số XXXXXX của anh Võ Vũ M không liên quan đến việc phạm tội, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông M, nên không xét.

- Đối với mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1028 gam ma túy đã niêm phong số 436/PC-GĐMT ngày 23/5/2019 từ cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tên đối tượng Võ Thanh N – sinh năm 2001, cần tịch thu tiêu hủy.

[11]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố bị cáo: Lê Văn H và Võ Thanh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 đối với bị cáo N áp dụng thêm Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Điều 331; 333; 336; 337; 262 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2019.

- Xử phạt bị cáo Võ Thanh N 01 (một) năm tù. Tổng hợp theo bản án hình sự sơ thẩm số 13/2019/HS-ST ngày 07/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 06 tháng tù. Tổng hình phạt của bị cáo N là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2019.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1028 gam ma túy đã niêm phong số 436/PC-GĐMT ngày 23/5/2019 từ Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Cửu, tên đối tượng Võ Thanh N – sinh năm 2001.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông M có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra – CA huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Trung Chiến**



